

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 01-02-2021

V/v: *Ly hôn*.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Hồng Nhung;

Ông Lò Văn Quốc;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Tiến Dũng -Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 01-02-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 35/2020/TLST- HNGĐ ngày 03-11-2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 14-12-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 30-12-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 15-02-2021; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh T; sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ X, phường QT, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Trần Xuân Q; sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Bản XM(trước là bản MĐ), xã CP, huyện Thuận Châu, Sơn La. (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 03-11-2020, Bản tự khai và lời khai bổ sung tại phiên tòa. Nguyên đơn chị Nguyễn Thanh T trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thanh T và anh Trần Xuân Q lấy nhau từ ngày 26-7-2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CP, huyện Thuận Châu, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay, chị Nguyễn

Thanh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Xuân Q.

- *Về con chung*: Không có.
- *Về tài sản chung*: Không có tài sản chung.
- *Về nợ chung*: Cam đoan không có.

Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành triệu tập họp lệ nhiều lần bị đơn anh Trần Xuân Q, tuy nhiên anh Trần Xuân Q vắng mặt không có lý do. Do vậy không có lời khai của anh Trần Xuân Q.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 11-12-2020, ngoài những tài liệu, chứng cứ do chị Nguyễn Thanh T đã giao nộp và tài liệu chứng cứ do Tòa án tiến hành thu thập, chị Nguyễn Thanh T không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành các thủ tục giao: Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác cho đương sự bị đơn anh Trần Xuân Q nhiều lần theo đúng quy định của pháp luật thông qua chính quyền Bản XM(trước là bản MĐ), xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn. Tuy nhiên anh Trần Xuân Q vẫn cố tình không chấp hành có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia tố tụng giải quyết vụ án.

Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành thủ tục niêm yết Thông báo về phiên kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số 35/2020/TB-TA, ngày 23-11-2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐST- HNGĐ, ngày 14-12-2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 30-12-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 15-01-2021 của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật.

Biên bản xác minh ngày 20-11-2020 Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ông Nguyễn Quang T, trưởng Bản XM(trước là bản MĐ), xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La cho biết: Vợ chồng chị T, anh Q đăng ký kết hôn từ năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Anh chị không có con chung, tài sản chung. Nguyên nhân mâu thuẫn thì không nắm được, anh chị đã sống ly thân. Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành giao cho ông các văn bản tố tụng của Tòa án và ông cũng đã giao tận tay các văn bản trên cho anh Trần Xuân Q.

Biên bản xác minh ngày 20-11-2020 Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ông Nguyễn Ngọc P – Công an viên xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xác định anh Trần Xuân Q có hộ khẩu tại Bản XM(trước là bản MĐ), xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thanh T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Trần Xuân Q. Về con chung: Không có. Về tài sản chung: Không có. Về nợ chung: Cam đoan không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Kể từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên Tòa tham gia đúng thành phần trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thanh T đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Trần Xuân Q đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72, 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

- *Về việc giải quyết vụ án:* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

Đề nghị:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Nguyễn Thanh T được ly hôn với anh Trần Xuân Q.

- *Về con chung:* Không có.

- *Về tài sản chung:* Không có.

- *Về nợ chung:* Cam đoan không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án xin ly hôn theo quy định là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thanh T yêu cầu xin ly hôn với bị đơn anh Trần Xuân Q có địa chỉ tại bản XM (trước là bản MĐ), xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành các thủ tục niêm yết: Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và

giấy triệu tập đương sự và các Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên phía bị đơn anh Trần Xuân Q vẫn cố tình không chấp hành sự có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh T và anh Trần Xuân Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 26 tháng 7 năm 2016 đúng theo quy định của pháp luật, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, cần được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống anh, chị đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay, không ai quan tâm tới cuộc sống của ai. Nay xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Nguyễn Thanh T và anh Trần Xuân Q tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xử cho chị Nguyễn Thanh T được ly hôn với anh Trần Xuân Q. Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Không có.

[4]. Về tài sản chung: Không có.

[5]. Về nợ chung: Cam đoan không có.

[6]. Về án phí: Chị Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thanh T được ly hôn với anh Trần Xuân Q.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thanh T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: AA/2016/0000935, ngày 03-11-2020.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Trần Xuân Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h.Thuận Châu (2 bản);
- UBND xã CP, h.Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương